

HUYỆN ĐOÀN BẮC TÂN UYÊN
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI

BÀI DỰ THI
Giới thiệu sách về
Chủ tịch Hồ Chí Minh
chủ đề
“Bác Hồ - Niềm tin qua
từng trang sách”



Bình Dương, năm 2022

Họ tên tác giả: Võ Thị Ngọc Hân

Ngày, tháng, năm sinh: 25/04/2005

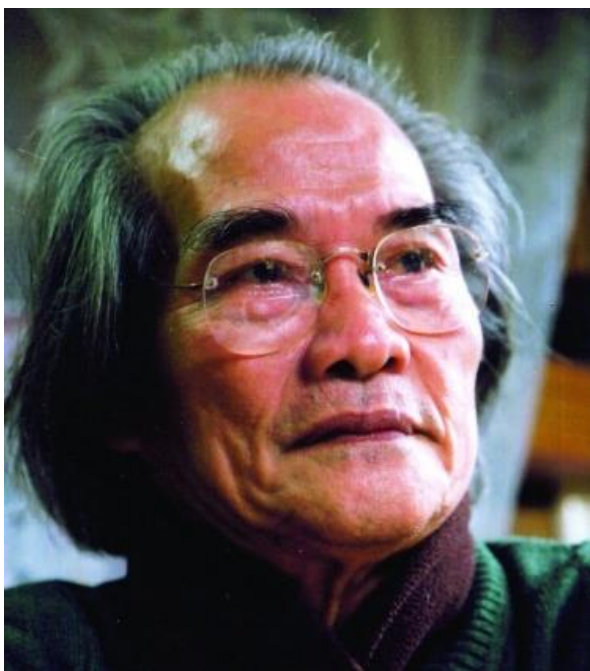
Địa chỉ: lớp 11A1, trường THPT Lê Lợi, Tân Thành, Bắc Tân Uyên, Bình Dương

Số điện thoại: 0868841511

Mail: vothingochan511@gmail.com

Trong lời bài hát Ca ngợi Hồ Chủ tịch của nhạc sĩ Đỗ Nhuận đã từng viết: “*Hồ Chí Minh vì sao sáng ngời. Hồ Chí Minh muôn năm, Hồ Chí Minh muôn năm. Ngời ánh vinh quang của giống nòi.*”. Tiếng hát trong trẻo, thiết tha, thanh âm vang lên từng nốt nhạc nhẹ nhàng như cất lên từ sâu thẳm nỗi lòng của hàng triệu người dân Việt Nam với Bác. Vị cha già kính yêu của dân tộc – Hồ Chí Minh, Người đã hy sinh cả cuộc đời mình cho đất nước, cho dân tộc, Người là ánh sao sáng ngời soi lối, dẫn đường cho cách mạng Việt Nam. Cuộc đời của Bác là một bản hoành ca nhưng cũng thật giản dị và thanh cao để kể cả sau khi mất đi, bất cứ ai nhìn lại cũng đều phải trầm trồ vì một con người quá đổi phi thường. Đến với Cuộc thi Giới thiệu sách về chủ tịch Hồ Chí Minh với chủ đề “**Bác Hồ - niềm tin qua từng trang sách**” năm 2022, xin trân trọng giới thiệu đến bạn đọc cuốn sách “**Búp sen xanh**”.

Đã có rất nhiều nhà văn, nhà thơ bằng tất cả lòng kính yêu, ngưỡng mộ đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh viết nên những trang văn đầy cảm xúc. Cuốn sách “**Búp sen xanh**” là tiểu thuyết đầu tiên viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh và cũng là tiểu thuyết lịch sử nổi tiếng nhất của nhà văn Sơn Tùng. Tâm hồn của Bác tinh khiết mà giản dị vô cùng như loài sen “*gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn*”. Nhà văn Sơn Tùng, người được ví như Nhicôlai Ôxtorôpxki – tác giả của tiểu thuyết huyền thoại “Thép đã tôi thế đấy”, đã dành hơn 30 năm để sưu tầm tư liệu và hoàn thành cuốn tiểu thuyết từ năm 1948 đến năm 1980.



*Nhà văn Sơn Tùng và cuốn sách
“Búp sen xanh”*

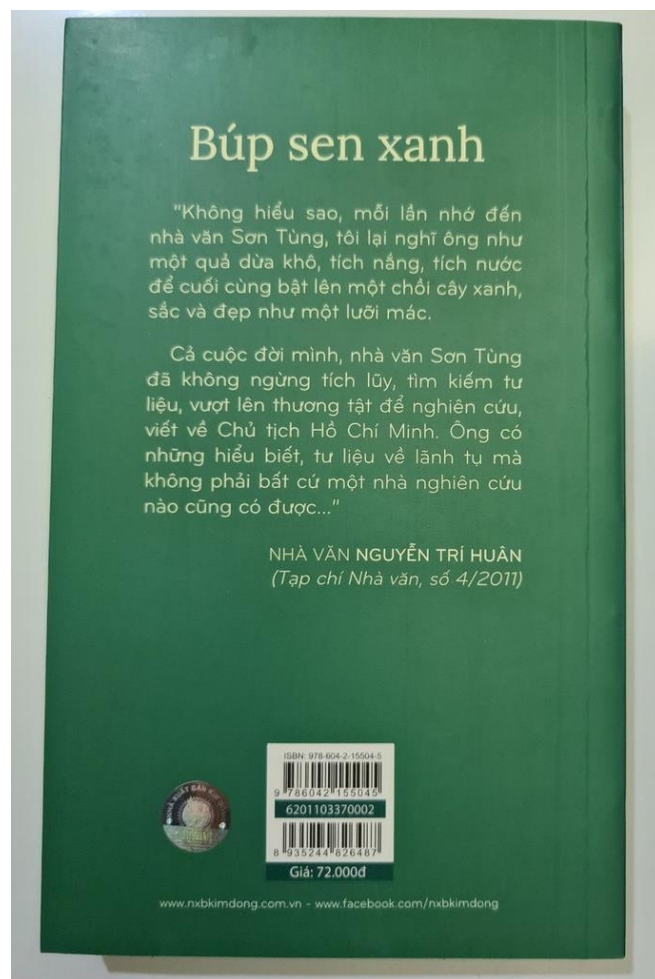
(Theo Nguồn VOV.VN)



Xuất bản đầu tiên vào năm 1981

bởi Nhà xuất bản Kim Đồng, “**Búp sen xanh**” đã nhận được sự hưởng ứng của hơn 300.000 bạn đọc trên cả nước, hiếm có một cuốn tiểu thuyết nào của Việt Nam lại được tái bản đến 20 lần, với hơn 40 vạn bản in và được dịch ra song ngữ Việt - Anh để giới thiệu với bạn bè quốc tế. Với độ dài 363 trang khổ sách 13 x 19 cm, cuốn sách nổi bật với bìa là một bông hoa sen trắng tinh khiết giữa nền xanh mướt. Cuốn

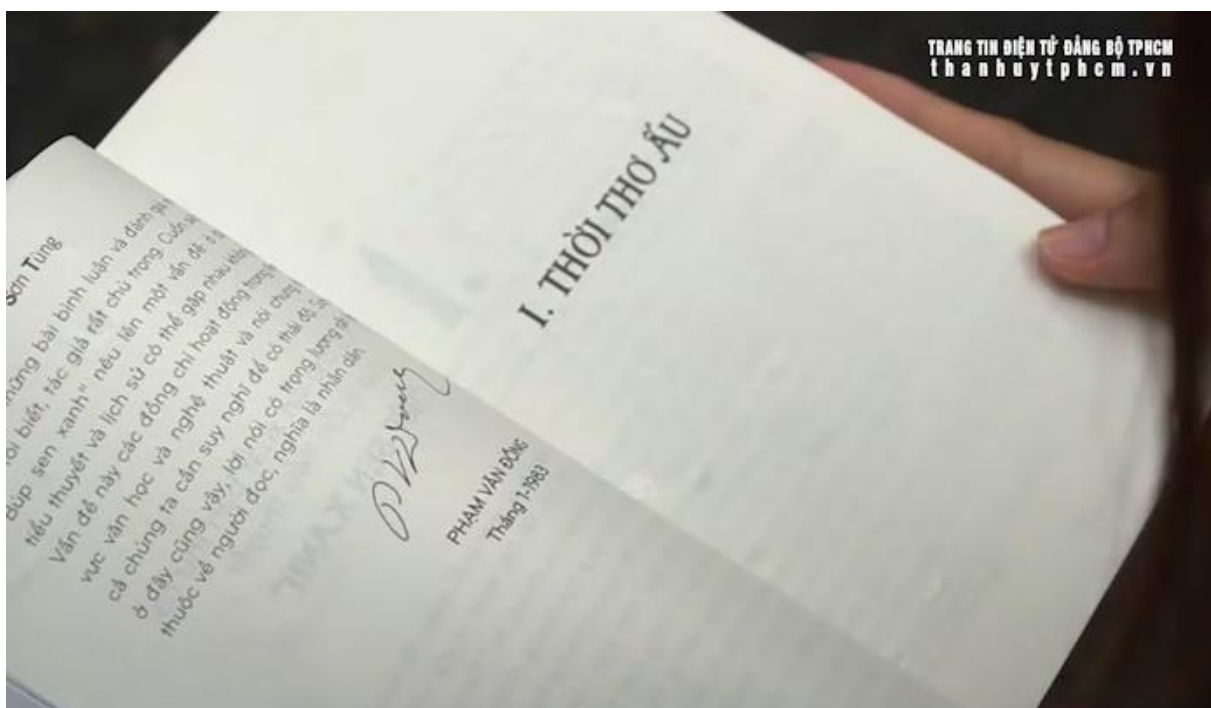
sách được nhà văn chia làm 3 chương: "*Thời thơ ấu*", "*Thời niên thiếu*" và "*Tuổi hai mươi*". Những tác động của lịch sử đã hình thành nên một con người yêu nước, thương dân, nuôi dưỡng tâm hồn của một người hoạt động cách mạng, ra đi tìm đường giải phóng dân tộc, vĩ nhân Nguyễn Sinh Côn - Nguyễn Tất Thành trong khoảng 20 năm và cuộc chia tay trên Bến Nhà Rồng ngày 5 tháng 6 năm 1911 giữa Út Huệ và Nguyễn Tất Thành qua những trang văn xúc động của tác giả.



*Bìa trước và bìa sau của
cuốn sách “Búp sen xanh”
(Theo Sachhaynhat.vn)*

Điều làm nên sự đặc biệt của “*Búp sen xanh*” không chỉ ở giá trị nội dung và sức mạnh nghệ thuật mà tác phẩm mang đến, mà đó còn là lời tựa hết sức trân quý

của cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng ngay đầu cuốn sách. “...*Cuốn sách Búp sen xanh nêu lên một vấn đề; ở đây tiểu thuyết và lịch sử có thể gặp nhau không?*”. (Trích lời cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng). Búp Sen Xanh là nơi tiểu thuyết và lịch sử đã gặp nhau và hoà nên một giai đoạn trong cuộc đời người Cha già của dân tộc Việt Nam. Việc khắc họa chân thực hình ảnh của nhân vật Nguyễn Sinh Sắc - thân sinh của Bác Hồ đã làm sống lại một giai đoạn lịch sử giao thoa giữa hai thế hệ yêu nước. “*Văn học luôn song hành cùng lịch sử*”, tác giả đã đề cập đến những nhân vật lỗi lạc như Phan Bội Châu, Đặng Thái Thân, Vương Thúc Quý... Trong Búp sen xanh, Sơn Tùng cũng đưa người đọc về với làng quê xứ Nghệ những năm đầu thế kỷ 20, có làng Sen quê nội, làng Hoàng Trù quê ngoại của Hồ Chí Minh, với những câu dân ca, bài vè, câu ví dặm. Bạn đọc sẽ đồng hành cùng Bác từ khi còn là Nguyễn Sinh Côn, đến khi trở thành một người thanh niên với tên Nguyễn Tất Thành, biết đến những văn hóa, phong tục tập quán của từng địa danh nổi tiếng như kinh thành Huế cổ kính, dòng sông Hương thơ mộng, với đình Dương Nỗ, trường Pháp - Việt Đông



Ba, trường Quốc Học hay Bến Nhà Rồng.

*Hình ảnh những trang đầu kèm lời từ của cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng trong
cuốn sách Búp sen xanh (Theo Thanhuytphcm.vn)*

Đến với **Phần 1: Thời thơ ấu**, ta sẽ được sống trong những tháng ngày yên bình ở làng quê xứ Nghệ.

Chúng ta sẽ cùng ngược dòng quá khứ trở về ngày 19 tháng 5 năm 1890, tại một ngôi nhà nhỏ ở làng Chùa, Nam Đàn, Nghệ An; bà Hoàng Thị Loan đã hạ sinh người con thứ ba và đặt tên là Nguyễn Sinh Côn¹ tự là Tất Thành. Không chỉ ngày nay mà đã từ rất xa xưa, việc đặt tên cho con như là một cách để nói lên ước mơ, hy vọng của đấng sinh thành đối với đứa con của mình. “*Theo mong ước của tôi thì ... thằng bé sẽ có chí vùng vẫy bốn bể, dù gặp truân chuyên chìm nổi, nhưng ắt thành công. Cho nên tự Tất Thành.*”. Côn là loài cá hóa chim bằng, phải chăng mong ước của cha Bác là dù cho khởi đầu, xuất phát điểm chúng ta có thể là những con người nhỏ bé, tầm thường như bao con cá trong đại dương biển cả nhưng bằng ý chí và nghị lực, bất cứ ai cũng có thể thành chim bằng của cuộc đời mình.

Một đứa trẻ lớn lên có trở thành người tốt được hay không phần lớn là do người thầy đầu tiên dắt con vào đường đời, cha mẹ. Cha của bé Côn, cụ Nguyễn Sinh Sắc đương là một quan phó bảng trong quan triều đình. Sống một đời quan gắn liền với hai tiếng thanh liêm, luôn vì nước vì dân. Xuất thân từ một gia đình không khá giả nhưng được thưởng đất vì đỗ tú tài, ông cũng chỉ lấy một ít, còn lại chia hết cho nhân dân. Khi con làm sai cũng chỉ ôn tồn giảng giải để con hiểu thấu. Chính những đức tính vàng của người cha là tấm gương sáng hình thành nên một Nguyễn Tất Thành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Nuôi con từ những lời ru à ơi, bà Loan luôn dạy các con rằng “*Chữ là mất. Người không có chữ coi như người mù ở*

¹ Nguyễn Sinh Cung (giọng địa phương phát âm là Công)

thế gian”. Nếu như cha là người dạy bé Côn kiến thức vào đời, rèn luyện cho Côn những đức tính cao đẹp thì mẹ chính là người bồi đắp cho Côn một trái tim đầy tình thương biết đối nhân xử thế với đời.

Theo cha mẹ vào kinh thành từ những ngày còn bé, thứ ấn tượng nhất với bé Côn không phải là những lăng tẩm nguy nga, tráng lệ mà là bọn Tây cao to, hống hách để rồi Người nhớ lại câu nói của ông Xâm²: “*Nước Nam ta sao lại có Tây*”. Chỉ những suy nghĩ ngây ngô, đơn thuần của một đứa trẻ cũng đủ thấy được lòng yêu nước mãnh liệt chảy trong dòng máu của Bác.



(Ảnh chụp cá nhân cùng với sách)

Tuy yếu tố bên ngoài ảnh hưởng rất lớn đến con người Bác nhưng cốt yếu là nằm ở sự nghị lực và kiên cường của Bác. Bên cạnh đó ta cũng thấy được tình làng nghĩa xóm rất đỗi thân thương, “tối lửa tắt đèn có nhau” của những con người tuy xa lạ nhưng đều thấu chung cho nỗi đau mất mẹ của bé Côn. Khép lại phần 1, ta có thể học được bài học đắt giá về trách nhiệm của bậc làm cha làm mẹ trong việc nuôi dưỡng con cái và hình thành nhân cách sống của trẻ.

² Ông già Xâm mù ngồi trên manh chiếu bên gốc cây đầu làng quê Bác.

Đến với **Phần 2: Thời niên thiếu** là những ngày tháng Bác sống ở kinh thành Huế, học tập tại đây, sau đó trở thành thầy giáo ở Phan Thiết rồi chuyển vào Sài Gòn.



Với lần lên kinh đô Huế thứ hai này, Nguyễn Tất Thành nay đã không còn là cậu bé Côn ngày nào nữa mà đã chín chắn gấp bội trong suy nghĩ. Ngay từ khi bước chân vào học tại trường Đông Ba³, Bác đã bộc lộ tính thông minh hơn người, nhanh nhẹn, tất cả đều là nhờ quá trình tự rèn luyện học hỏi của bản thân.

(Ảnh chụp cá nhân với sách tại

Trường Quốc học Huế nơi Bác từng theo học)

Sống trong một gia đình Nho giáo tiếp xúc với nhiều quan lại nhưng Bác lại chẳng ôm mộng làm quan trong triều mà luôn nuôi suy nghĩ về vận mệnh đất nước nhân dân. Cùng với những người bạn, Bác tham gia nhiều cuộc biểu tình đòi quyền sống và quyền tự do và gặp được anh Tư Lê. Sau chuyện này, Bác bỏ lại danh học sinh xuất sắc tại trường Quốc học Huế⁴ mà ra đi xuống Nam Trung bộ.

³ Bác theo học tại trường từ năm 1906 đến năm 1908. Nay trường được đổi tên thành Trường Tiểu học Phù Cát.

⁴ Bác theo học tại trường Quốc học Huế khóa 1908-1909.

Dạy học ở trường Dục Thanh, người thầy giáo Nguyễn Tất Thành đã để lại không ít ấn tượng với trẻ nhỏ nơi đây. Được đi theo cha đi các tỉnh thành viếng thăm các di tích lịch sử, tiếp xúc với nhiều sĩ phu yêu nước, Bác không cảm lòng được khi nhìn thấy những con người nghèo khổ, ăn xin ngoài đường. Không quên ý nguyện của cha: “*Cha đã không làm được điều mà mình hằng ước nguyện: vì Tổ quốc mà ngã giữa trận tiền, vì công bằng mà rơi đầu trước đám cường quyền bạo ngược... Con cứ mạnh dạn làm, một khi lòng đã quyết...*”, gặp được anh Tư Lê ở đây, cùng nhau, người thầy ra đi vào Nam với lá thư xin lỗi: “*Chí lớn của anh mang tên “Hồn nước gọi chúng ta lên phía trước!”*”.

Phần 2 là một giai thoại đã tác động mạnh mẽ đến suy nghĩ táo bạo của Bác về việc ra đi tìm đường cứu nước, tạo nên một người lãnh đạo cách mạng tài ba, nung nấu trong tâm tưởng của người thanh niên về trách nhiệm của bản thân đối với đất nước, thôi thúc bản thân mau mau lên đường vì đất nước còn bao cảnh lầm than. Bên cạnh sự tài năng, ta cũng thấy được ý chí quyết tâm làm việc lớn, chẳng quản khó khăn, dám nghĩ dám làm của người thanh niên trẻ tuổi mà thế hệ trẻ bây giờ đang rất cần. “*Đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên*”⁵, luôn cầu tiến học tập không ngừng vì lợi ích của đất nước.

Phần cuối cùng **Phần 3: Tuổi hai mươi:** “tuổi của những quyết định cuộc đời”.

Đến Sài Gòn, với một cái tên mới – *anh Ba* – Người sống cuộc sống lao động kham khổ với người dân tại bến cảng. Nơi đây, anh gặp được những con người nhân hậu, hiền lành, có cụ già Đờn, cô Út – con gái ông và những người bạn ở xóm chợ.

⁵ Theo Hồ Chí Minh toàn tập, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, 2011

Trước khi ra đi, anh đều tặng cho mỗi người một món quà để bày tỏ lòng biết ơn những ngày qua.

Một tình huống đi vào lịch sử đã ra đời trong cuộc đối thoại giữa Bác và anh Tư Lê trước khi Bác đi mà chắc hẳn ai cũng thuộc lòng rất rõ, câu nói nổi tiếng của Bác khi được anh Tư Lê hỏi tiền đâu mà đi.

*- Đây, - anh Ba giọng cương quyết, chìa hai tay ra giữa bóng đêm – tiền đây.
Chúng ta sống bằng bàn tay, bằng cái đầu của chúng ta.*

Một câu nói tưởng chừng là đơn giản nhưng sao lại hào hùng đến thế.

“Bàn tay ta làm nên tất cả

Có sức người sỏi đá cũng thành cơm”

Hoàng Trung Thông

Không tiền, không bạc, không công danh địa vị, chắc chắn ai cũng sẽ đều phản ứng như anh Tư khi nghe Bác hỏi như thế bởi vì chữ SỢ. Sợ khó, sợ gian nan, vất vả, sợ không đủ ý chí, không đủ nghị lực, quyết tâm để đi hết con đường mà mình đã chọn. Nhưng là một người với lòng yêu nước nồng nàn, nhận thấy con đường duy nhất để cứu dân tộc là ra đi tiếp thu cái tiến bộ, Bác đã vượt qua nỗi sợ đó. Chúng ta có đôi tay, chúng ta có thể lao động để kiếm ăn, kiếm sống như Ăng-ghe-nh đã từng nói: “*Lao động sáng tạo ra con người*”.



Hình ảnh minh họa

(Theo bytuong.com)

Cuộc chia tay nghẹn ngào của hai cha con trước lúc lên đường càng củng cố tinh thần cho Người. “*Đừng! Con đừng gọi cha lúc này! Con phải gọi Tổ quốc! Đồng bào! Đi...đi con!*”. Ngày 5 tháng 6 năm 1911, trên con tàu Đô đốc La-tu-sơ Tơ-rê-vin, Bác ra đi tìm đường cứu nước, mở ra một cuộc hành trình đầy gian nan để dẫn tới con đường thắng lợi cho dân tộc.

Khép lại toàn bộ cuốn sách, lắng lại trong chúng ta rất nhiều cảm xúc khó tả. Đó là nỗi xúc động khi chứng kiến cái chết của mẹ bé Côn, là cuộc chia tay đầy nghẹn ngào của hai cha con, của anh Ba và cô Út? Hay là sự nể phục, kính trọng đối với một con người quá đổi bình thường lại có thể làm nên điều phi thường cho cả dân tộc. Mỗi một trang sách giúp người đọc thấy rõ hơn chân dung Bác kính yêu, tinh thần vượt khó, luôn làm việc hết mình và học hỏi hết mình. Tuổi thơ của Bác trải qua những “đoạn trường” khổ ải, thiếu thốn trăm bề nhưng đã vươn lên, vượt qua đông tố, mãi là bài học về tình thương, nhân cách, nghị lực sống hay như Bác đã từng dạy thiếu nhi:

“Không có việc gì khó
Chỉ sợ lòng không bền
Đào núi và lấp biển
Quyết chí ắt làm nên”⁶

“Tháp Mười đẹp nhất bông sen/Việt Nam đẹp nhất có tên Bác Hồ”⁷. Cuốn sách **Búp sen xanh** như một món quà kính dâng lên Bác, để ví von hai mươi năm cuộc đời Người cũng như búp sen thơm ngát, căng tràn nhựa sống. Không đem lại cảm giác khô khan, huyền sử như bao cuốn sách khác, Búp sen xanh đã chạm tới trái tim người đọc bằng chính giá trị đích thực của mình. Cuối cùng, luôn mang theo cuốn sách bên mình như luôn nhắc nhở bản thân phải cố gắng không, học tập những đức tính tốt từ Bác để không phụ lòng Người đã kì vọng vào thanh niên: “Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội”.⁸

Bình Dương, ngày 28 tháng 7 năm 2022

Tác giả

Võ Thị Ngọc Hân

⁶ Thơ Bác Hồ đã dành tặng cho thanh niên Việt Nam ngày 28/3/1951, khi đến thăm Liên phân đội thanh niên xung phong 312 đang làm nhiệm vụ tại cầu Nà Cù, thôn Nà Tu, xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

⁷ Theo nhà thơ Bảo Định Giang.

⁸ Trong thư Bác gửi thanh niên và nhi đồng toàn quốc nhân dịp Tết sắp đến năm 1946